

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ L
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **98/2022/HS-ST**.
Ngày: 16/11/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L, TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Biện Việt Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Quang.
2. Ông Võ Thanh Đức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Song Yến – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 82/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **HỒ VĂN T**, sinh năm 1991 tại Kiên Giang; Nơi đăng ký thường trú: Số 1139/20, đường M, khu phố N, phường V, thành phố R, tỉnh K; Nơi đăng ký tạm trú: Thôn T, xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận; Nơi ở hiện tại: Thôn T, xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Lao động biển; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Văn Minh, sinh năm: 1957 và bà Tô Thị Hồng Cúc, sinh năm 1964; Có vợ Nguyễn Thị Thi, sinh năm: 1991 và một người con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1990; (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận;

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Bà Tô Thị Hoàng C, sinh năm: 1964; (Có mặt)

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 22/4/2022, Hồ Văn T, sinh 1991 đến nhà chị ruột là Hồ Thị Mỹ L, sinh 1987 ở thôn T, xã T, La Gi để chơi. Trong lúc chơi tại đây, Tiến nhìn thấy trên bàn thờ có để một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M51 của ông Nguyễn Văn Trí, sinh 1990 (chồng Linh) nên nảy sinh ý định lấy trộm để bán lấy tiền tiêu xài; Tiến thấy không có ai để ý nên đi đến cầm lấy chiếc điện thoại rồi đi ra khỏi nhà của Hồ Thị Mỹ L. Sau đó, Tiến đi đến tiệm cầm đồ ở khu phố 02, phường P, thị xã L, Tiến cầm chiếc điện thoại vừa lấy trộm được cho ông Võ Văn H với số tiền 3.000.000 đồng để lấy tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng. Sau khi phát hiện điện thoại bị mất, ông Trí đã làm đơn trình báo với chính quyền địa phương. Ngày 02/5/2022, mẹ ruột của Hồ Văn T là bà Tô Thị Hồng Cúc, sinh 1964 đã đến gặp ông Võ Văn Hậu chuộc lại chiếc điện thoại mà Tiến cầm cố để giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an thị xã L xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 16 ngày 05/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã L kết luận: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy M51, màu trắng đen, seri: RF8NA1WXW1M, Ime 353544561147570, đã qua sử dụng, còn hoạt động, có giá trị là 4.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy M51, màu trắng đen, Cơ quan CSĐT Công an thị xã L đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn T.

Tại bản cáo trạng số 93/CT-VKSLG-HS ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân thị xã L đã truy tố bị cáo Hồ Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 01 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Hồ Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L giữ quyền công tố, tranh luận và phát biểu quan điểm xử lý vụ án như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Hồ Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng: Khoản 01 Điều 173; Điểm i, s khoản 01, khoản 02 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Hồ Văn T từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Văn T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Tô Thị Hoàng C không có yêu cầu bồi thường gì về phần dân sự.

Về xử lý vật chứng: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy M51, màu trắng đen, Cơ quan CSĐT Công an thị xã L đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn T.

Võ Văn Hậu không biết chiếc điện thoại mà Hồ Văn T đem cầm là do

phạm tội mà có nên hành vi của Võ Văn H không cấu thành tội phạm

Tại phiên tòa bị cáo Tiến xác định cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là không sai và không tranh luận gì và đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thị xã L và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã L và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, theo hồ sơ đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không thắc mắc, khiếu nại về những hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa vắng mặt bị hại. Xét thấy bị hại vắng mặt nhưng đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án, không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Bị cáo bị truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 01 Điều 173 của Bộ luật hình sự, có khung hình phạt cao nhất đến 03 năm tù, thuộc loại tội phạm ít nghiêm trọng quy định tại điểm a khoản 01 Điều 09 của Bộ luật hình sự. Tội phạm được thực hiện tại địa bàn thị xã L, tỉnh Bình Thuận. Vì vậy, căn cứ quy định tại khoản 01 Điều 268 và khoản 01 Điều 269 của Bộ luật tố tụng hình sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

[3] Về căn cứ buộc tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và qua tranh tụng tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 10 giờ ngày 22/4/2022, trong lúc đang chơi tại nhà Hồ Thị Mỹ L ở thôn Tân Lý 2, xã Tân Bình, thị xã L, Hồ Văn T đã lén lút lấy trộm chiếc điện thoại Samsung Galaxy M51 của ông Nguyễn Văn T đem đi cầm cố để lấy tiền tiêu xài. Theo bản kết luận định giá tài sản số 16 ngày 05/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã L kết luận: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy M51, màu trắng đen, seri: RF8NA1WXW1M, Ime 353544561147570, đã qua sử dụng, còn hoạt động, có giá trị là 4.000.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của người khác, bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 01 Điều 173 Bộ luật

hình sự. Như vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận đã truy tố đối với bị cáo Tiến là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của bị cáo: Mặc dù bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp đem bán hoặc cầm đồ, nhưng lần nào cũng được mẹ bị cáo giúp đỡ chuộc tài sản trộm cắp về trả lại cho người bị mất. Bị cáo là người đã trưởng thành, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo ý thức được quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, thế nhưng vì muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài mà không phải bằng còn đường lao động chân chính nên bị cáo đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản để chiếm đoạt tài sản, thỏa mãn nhu cầu vật chất cá nhân, bất chấp pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh, trật tự tại địa phương.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 01, khoản 02 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

Trên cơ sở cân nhắc tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần phải xử lý nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục bị cáo biết ý thức tuân thủ pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới, đồng thời giáo dục những người khác biết tôn trọng pháp luật, tích cực tham gia phòng, chống tội phạm.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Văn T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Tô Thị Hoàng C không có yêu cầu bồi thường gì về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy M51, màu trắng đen, Cơ quan CSĐT Công an thị xã L đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn Trí nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 01 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về các vấn đề khác: Võ Văn H không biết chiếc điện thoại mà Hồ Văn T đem cầm là do phạm tội mà có nên hành vi của Võ Văn H không cấu thành tội phạm nên Hội đồng xét xử không xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 01 Điều 173; Điểm i, s khoản 01, khoản 02 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Hồ Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Văn T **06 (Sáu) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 01 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hồ Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (16/11/2022); Của bị hại vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã L;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an thị xã L;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục thi hành án dân sự thị xã L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Biện Việt Hùng